

Số: 32a/KH-TQT

Quang Trung, ngày 16 tháng 10 năm 2015

KẾ HOẠCH
CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG
GIẢI ĐOẠN 2016-2020

Trường THCS Trần Quốc Toản (tiền thân là trường PTCS Trần Quốc Toản) được thành lập theo Quyết định ngày 25 tháng 8 năm 1982 của UBND thị xã Uông Bí (nay là thành phố Uông Bí) - tỉnh Quảng Ninh và tiếp nhận sát nhập với trường THCS Trọng Điểm từ năm học 1998-1999 theo Quyết định số 234/KHTV ngày 10 tháng 8 năm 1998 của Sở GD&ĐT Quảng Ninh. Từ đó đến nay trường đã có nhiều đóng góp cho sự phát triển kinh tế, xã hội của địa phương; tiếp nối, phát triển sự nghiệp và công lao của các lớp nhà giáo tiền bối, gắn bó với sự phát triển, lớn mạnh của thành phố Uông Bí qua các thời kì, đặc biệt trong đổi mới.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2016 - 2020 nhằm xác định rõ phương hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng giáo dục và hoạt động của Ban giám hiệu cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Việc xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của trường THCS Trần Quốc Toản là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về đổi mới giáo dục phổ thông; cùng với các trường THCS xây dựng ngành giáo dục địa phương phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, hội nhập với các khu vực và thế giới, góp phần thực hiện qui hoạch phát triển giáo dục và đào tạo của thành phố Uông Bí.

A- ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

I/ Môi trường bên trong

1. Điểm mạnh

1.1. Đội ngũ

- Số lượng cán bộ, giáo viên, công nhân viên của nhà trường: 69 người. Trong đó, Ban giám hiệu: 03 người; Giáo viên: 64 người (57 biên chế, 07 hợp đồng thành phố); nhân viên: 02 người. Cơ cấu chuyên môn đồng bộ, cơ cấu lứa tuổi hợp lý, tuy nhiên cơ cấu giới tính chưa cân đối.

- Trình độ chuyên môn: 100% đạt chuẩn, 85,5% trên chuẩn (59 CBGV).

- Ban giám hiệu nhà trường đoàn kết, chân thành và tận tâm trong công việc; có năng lực chuyên môn giảng dạy và giáo dục, có kinh nghiệm trong công tác quản lí; chịu khó suy nghĩ, tìm tòi xây dựng, chỉ đạo thực hiện kế hoạch có hiệu quả; dám nghĩ dám làm, dám chịu trách nhiệm, nhận được sự cảm thông và

tin cậy của cấp trên, của cán bộ, giáo viên, nhân viên và cha mẹ học sinh nhà trường. Nhà trường thực hiện tốt quy chế dân chủ, tính minh bạch được thể hiện rõ ràng qua từng hoạt động.

- Đội ngũ giáo viên yên tâm với nghề, gắn bó với trường, nhiệt tình trong giảng dạy, quan tâm tới học sinh và phần lớn ham học hỏi, cầu tiến bộ, có phẩm chất đạo đức tốt. Nhiều giáo viên có tay nghề giỏi các cấp (06 GVG cấp tỉnh = 9,4%, 22 GVG cấp TP = 34,4%).

- Chi bộ, Công đoàn trường vững mạnh, Chi đoàn giáo viên năng động, sáng tạo. Nhà trường nhiều năm liên trường được ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh công nhận tập thể lao động xuất sắc, được Thủ tướng chính phủ tặng bằng khen năm 2003 và năm 2009, đón nhận huân chương lao động hạng ba năm 2013... Trường THCS Trần Quốc Toàn được công nhận Trường đạt chuẩn quốc gia năm 2010 và công nhận lại năm 2015.

- Đội ngũ nhân viên văn phòng, y tế, lao công, bảo vệ cần cù, chịu khó, có chuyên môn nghiệp vụ.

1.2. Số lượng, chất lượng học sinh

Năm học	TS lớp	TS HS	Học lực	Hạnh kiểm	HSG TP	HSG tỉnh	HSG toàn quốc
2010-2011	28	1.025	73,7% khá giỏi (34,0% giỏi)	98% hạnh kiểm khá tốt (85,7% tốt)	153	55	
2011-2012	28	1.061	73,3% khá giỏi (33,9% giỏi)	98,2% hạnh kiểm khá tốt (87,7% tốt)	168	28	
2012-2013	29	1.103	69,7% khá giỏi (34,7% giỏi)	99,2% hạnh kiểm khá tốt (90,1% tốt)	262	41	01
2013-2014	30	1.123	73,8% khá giỏi (38,0% giỏi)	97,2% hạnh kiểm khá tốt (82,6% tốt)	262	52	01
2014-2015	32	1.185	76,6% khá giỏi (42,7% giỏi)	99% hạnh kiểm khá tốt (hơn 92% tốt)	193	61	03

- Học sinh có ý thức kỷ luật, nề nếp; phần lớn các em ham học, yêu trường, lớp và kính trọng thầy, cô.

- Học sinh xét đỗ tốt nghiệp THCS : 100%

- Trong kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 hệ công lập, tỉ lệ học sinh đỗ chiếm từ 54% trở lên trên tổng số HS đăng kí dự thi.

1.3. Cơ sở vật chất

* *Phòng học:*

- Tổng số 19 phòng học đủ số phòng cho các lớp học 2 ca.

- Lớp học đảm bảo đèn chiếu sáng và quạt mát, có đủ bàn ghế học sinh đúng quy cách, bàn ghế giáo viên, bảng chống loá. Phòng học được trang trí các biểu bảng thi đua, 5 điều Bác Hồ dạy, nội quy lớp học và có rèm che nắng.

** Phòng học bộ môn:*

- Có 5 phòng học bộ môn gồm: phòng Vật lý, phòng Hóa học, phòng Sinh học và phòng Tin học (02 phòng) được nối mạng internet.

- Các phòng học bộ môn đạt tiêu chuẩn theo quy định hiện hành về phòng học bộ môn; phòng thiết bị dạy học, phòng thí nghiệm với đầy đủ trang thiết bị dạy học.

** Phòng y tế:* Có phòng y tế trường học đảm bảo theo quy định hiện hành về hoạt động y tế trong nhà trường. Có tủ thuốc và các dụng cụ y tế đủ điều kiện để sơ cứu và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh.

** Thư viện nhà trường:* Diện tích: 50 m². Gồm 6000 đầu sách (sách tham khảo, sách nâng cao cho học sinh, SGK, tủ sách tham khảo cho giáo viên). Được trang bị bàn ghế đọc, bàn ghế thủ thư, tủ thư mục; được lắp đặt hệ thống đèn chiếu sáng, quạt điện đảm bảo thoáng mát để phục vụ nhu cầu của giáo viên và học sinh nghiên cứu tài liệu.

** Phòng truyền thống:* 01 phòng diện tích 50 m², có đủ các mảng tranh ảnh, mô hình theo tiêu chuẩn quy định, mô tả được quá trình phát triển của nhà trường.

** Khu luyện tập thể dục thể thao:* nằm trong khuôn viên trường học, có đủ diện tích, trang thiết bị để luyện tập TDTT theo quy định của chương trình như bóng chuyền, cầu lông, nhảy cao, nhảy xa, ...

** Phòng làm việc của công đoàn:* đảm bảo thuận lợi để tổ chức các hoạt động của công đoàn.

** Phòng hoạt động của Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh:* đảm bảo đầy đủ các điều kiện hoạt động của Đội.

** Khu văn phòng:* đầy đủ các phòng làm việc (BGH, hợp HĐSP, SH tổ CM,...) và trang thiết bị phục vụ công tác quản lý nhà trường.

** Khu Sân chơi:* Luôn sạch sẽ, thoáng mát, có cây xanh, bồn hoa, cây cảnh, bố trí hợp lý tạo thành một sân chơi có cảnh quan đẹp.

** Khu để xe:* Khu để xe cho học sinh đủ cho 500 xe trong một ca học; có khu để xe riêng cho giáo viên.

** Điều kiện vệ sinh:*

- Đảm bảo tốt các yêu cầu vệ sinh học đường(khu vệ sinh riêng cho học sinh nam - nữ, khu vệ sinh riêng của giáo viên), có nguồn nước sạch được cung cấp bằng nguồn nước máy. Có đủ nước lọc cho giáo viên và học sinh sử dụng.

- Công trình hệ thống cống rãnh thoát nước, tường bao xung quanh, khuôn viên trường, cổng đều được xây dựng khang trang, hợp với môi trường giáo dục.

2. Điểm hạn chế

- Khuôn viên của trường nằm gần đường quốc lộ nên độ ồn cao, ảnh hưởng đến công tác dạy và học của nhà trường; Cơ sở vật chất, sân chơi bãi tập còn hạn chế gây khó khăn trong công tác giáo dục thể chất.

- Một số ít giáo viên bảo thủ, ngại khó trong chuyên môn, chưa gương mẫu trong công việc, chưa nhận thức sâu sắc và đầy đủ về cải tiến phương pháp dạy và học, ý thức tự bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ chưa cao.

- Việc đổi mới phương pháp dạy học của giáo viên và việc sử dụng các phương tiện dạy học mới như máy vi tính, máy chiếu... vẫn còn chưa đồng đều ở các tổ chuyên môn, một số ít giáo viên còn lúng túng trong thực hiện nguyên lý giáo dục học đi đôi với hành, giáo dục nhà trường kết hợp với giáo dục xã hội và gia đình, thống nhất dạy chữ với dạy người.

II/ Môi trường bên ngoài

1. Thời cơ

- Nhà trường nhận được sự quan tâm chỉ đạo, động viên của ngành, của Đảng ủy, chính quyền và sự hỗ trợ của các ban ngành đoàn thể địa phương.

- Nhu cầu giáo dục chất lượng cao của cha mẹ học sinh và học sinh ngày càng gia tăng, trong khi đó nhà trường đã được sự tín nhiệm của cha mẹ học sinh và học sinh trên địa bàn phường nên có nhiều cơ hội để nâng cao hơn nữa chất lượng dạy học.

- Có đội ngũ cán bộ, giáo viên trẻ, được đào tạo bài bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm khá tốt, có thể kế tiếp đội ngũ giáo viên nhiều kinh nghiệm.

- Chủ trương xã hội hoá giáo dục của Nhà nước đang mở ra nhiều cơ hội mới cho nhà trường khai thác và phát huy các nguồn lực vật chất, tài chính, văn hoá, chuyên môn, cùng chăm lo nâng cao chất lượng - hiệu quả giáo dục.

- Đời sống nhân dân ngày càng được cải thiện, một số gia đình có thu nhập cao, ý thức trách nhiệm của nhân dân đối với con em ngày càng được nâng cao. Ban đại diện cha mẹ học sinh của trường, lớp hăng hái hoạt động, đóng góp có hiệu quả trong công tác xã hội hóa giáo dục.

2. Thách thức

- Các giá trị xã hội có sự chuyển đổi phức tạp, đồng thời với sự phân hóa xã hội ngày càng gia tăng mạnh mẽ. Trong bối cảnh đó xuất hiện những đòi hỏi mới ngày càng cao của gia đình đối với giáo dục của nhà trường, của xã hội về nâng cao dân trí; đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, tạo nên áp lực ngày càng lớn đối với nhà trường.

- Chất lượng của quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới và bắt kịp với sự thay đổi của nền giáo dục hiện đại. Để đáp ứng cán bộ, giáo viên, nhân viên phải biết ứng dụng CNTT trong công việc, có trình độ ngoại ngữ và khả năng sáng tạo.

- Các trường THCS trong thành phố tăng về số lượng và chất lượng giáo dục nên bắt đầu xuất hiện sự cạnh tranh chất lượng và sự tín nhiệm.

- Còn một số học sinh có hoàn cảnh khó khăn, gia đình chưa thật sự quan tâm nên kết quả học tập, rèn luyện về đạo đức bị hạn chế.

III/ Đánh giá những mặt đạt được và những mặt chưa đạt được trong thực hiện chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2011-2015

1. Mặt đạt được – Nguyên nhân khách quan, chủ quan

- Mọi hoạt động của nhà trường đều đi đúng hướng trong định hướng chiến lược: Xây dựng được môi trường học tập nề nếp, kỷ cương, thân thiện có chất lượng giáo dục cao, mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển khả năng, tư duy sáng tạo của mình. Trường đã duy trì là trường hàng đầu của thành phố mà học sinh lựa chọn để học tập và rèn luyện, nơi giáo viên và học sinh luôn có khát vọng vươn lên. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường như tình đoàn kết; lòng nhân ái; tinh thần trách nhiệm; sự hợp tác; lòng tự trọng; tính sáng tạo; tính trung thực,...được thực hiện có chiều sâu, có sức lan tỏa rộng. Trường đã thực hiện đúng phương châm hành động “*Chất lượng là danh dự của nhà trường*”

- Đa số các chỉ tiêu đều đạt và vượt: Chi bộ trong sạch vững mạnh; Nhiều năm liên trường được ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh công nhận tập thể lao động xuất sắc, được Thủ tướng chính phủ tặng bằng khen năm 2003 và năm 2009, đón nhận huân chương lao động hạng ba năm 2013...Các đoàn thể của nhà trường luôn giữ vững danh hiệu tiên tiến và xuất sắc. Trường đạt chuẩn quốc gia năm 2010 và 2015, đạt Kiểm định chất lượng cấp độ 3; Tỷ lệ học sinh khá giỏi; hạnh kiểm khá tốt và học sinh giỏi cấp thành phố, cấp tỉnh đều đạt và vượt chỉ tiêu.

- Nguyên nhân chủ quan:

+ Phát huy được những điểm mạnh và cơ hội của nhà trường để hoàn thành các mục tiêu của kế hoạch chiến lược

+ Hạn chế tối đa điểm yếu và thách thức

+ Quyết tâm, sự đoàn kết của tập thể Hội đồng sư phạm nhà trường.

- Nguyên nhân khách quan:

+ Trường nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của Thành ủy-HĐND-UBND thành phố, phòng giáo dục và Đào tạo, các tổ chức trên địa bàn phường,...

+ Trường nhận được sự ủng hộ và giúp đỡ của Ban Đại diện cha mẹ học sinh; các doanh nghiệp, đơn vị trên địa bàn thành phố...

2. Mặt chưa đạt được – Nguyên nhân khách quan, chủ quan

- Một số chỉ tiêu chưa đạt được:

+ Tỷ lệ GV đạt GVDG cấp cơ sở và cấp tỉnh chưa đạt

+ 100% GV sử dụng thành thạo công nghệ thông tin.

+ Chưa có nhà đa chức năng cho HS luyện tập, chưa đủ phòng học để học 01 ca.

- Nguyên nhân chủ quan:

+ Giáo viên chưa bố trí được thời gian học tập nâng cao trình độ

+ Một số giáo viên lớn tuổi chưa thành thạo công nghệ thông tin nên số tiết ứng dụng công nghệ thông tin chưa nhiều

- Nguyên nhân khách quan:

+ Điều kiện, hoàn cảnh gia đình của một số giáo viên chưa thuận lợi cho việc học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tin học, ngoại ngữ.

+ Quy định về thi GVDG các cấp có điều chỉnh về thời gian và điều kiện dự thi.

+ Tình hình KTXH của địa phương có gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng suy thoái kinh tế nói chung.

3. Các vấn đề ưu tiên cần giải quyết trong giai đoạn tiếp theo

- Ưu tiên xây dựng và phát triển đội ngũ nhà giáo, CBQL có chất lượng cao, có bản lĩnh chính trị đạo đức vững vàng, đồng thời coi trọng xây dựng đội ngũ nhân viên về ý thức và năng lực chuyên môn phục vụ dạy học, giáo dục, quản lý nhà trường.

- Xây dựng các quan hệ giáo dục giữa nhà trường, gia đình và xã hội thấu tình đạt lý, có nghĩa có tình thống nhất mục tiêu cùng chăm lo phát triển toàn diện năng lực sẵn có của học sinh, đào tạo thành trò giỏi con ngoan, thanh thiếu niên tích cực, công dân có ích.

- Đổi mới phương pháp dạy học, giáo dục quản lý nhà trường theo hướng phát triển năng lực học sinh, "Xây dựng trường học thân thiện - học sinh tích cực"...

- Ứng dụng CNTT trong dạy - học giáo dục và quản lý.

- Áp dụng các tiêu chuẩn của kiểm định chất lượng vào việc đánh giá hoạt động dạy học, giáo dục và quản lý nhà trường.

B- ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Sứ mệnh

"Tạo dựng được môi trường học tập và rèn luyện có dân chủ, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm để mỗi học sinh có cơ hội bình đẳng trong học tập và phát triển những năng lực sẵn có của từng cá nhân".

2. Tầm nhìn

"Là một trong những trường THCS hàng đầu của thành phố mà học sinh lựa chọn để học tập và rèn luyện, nơi giáo viên và học sinh luôn có khát vọng vươn tới thành tích cao trong sự phát triển và không ngừng hoàn thiện về trí tuệ và nhân phẩm".

3. Giá trị cốt lõi

- Từng cá nhân nêu cao tính trung thực, lòng tự trọng và tinh thần trách nhiệm, nuôi dưỡng khát vọng đổi mới sáng tạo để liên tục phát triển và tự hoàn thiện.

- Tập thể sư phạm dân chủ, đoàn kết, hợp tác, sống thẳng thắn, chân tình.

- Thực hiện nghiêm "Tất cả vì học sinh thân yêu", "Càng yêu người bao nhiêu, càng yêu nghề bấy nhiêu", "Dù có khó khăn đến đâu cũng phải cố gắng thi đua dạy thật tốt, học thật tốt".

4. Phương châm hành động: "*Chất lượng là danh dự của nhà trường*"

C- MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

I/ Mục tiêu chung

"Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục cao và toàn diện là cơ sở giáo dục hiện đại, tiên tiến thấm nhuần giá trị nhân văn, dân chủ đậm đà bản sắc dân tộc, phù hợp với xu thế phát triển chung của đất nước và thời đại".

II/ Mục tiêu cụ thể

1. *Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên*

- Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đánh giá khá, giỏi 80% trở lên. Thật sự là tấm gương về đạo đức, tự học và sáng tạo. 100% CB GVCNV không vi phạm pháp luật, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở.

- Phổ cập ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, giáo dục, quản lý, phục vụ. 100% CBGVNV sử dụng thành thạo máy vi tính, có và sử dụng hộp thư điện tử để phục vụ công tác chuyên môn.

- Phân đấu các tổ chuyên môn, nhóm bộ môn có 50-70% giáo viên đạt trình độ trên chuẩn, trong đó Ban giám hiệu có trình độ sau đại học.

- Ban giám hiệu, tổ trưởng và tổ phó chuyên môn có bằng trung cấp chính trị. Phân đấu trên 70% cán bộ, giáo viên, nhân viên là đảng viên.

2. *Học sinh*

- Quy mô: 32 lớp = 1.000 học sinh (trở lên).

- Chất lượng học tập:

+ Trên 70% học sinh có học lực khá, giỏi;

+ Tỷ lệ HS có học lực yếu, kém < 5%; Lên lớp sau kiểm tra lại: 98,5% trở lên.

+ 50% học sinh trở lên trong tổng số học sinh TN THCS đăng kí thi đỗ vào các trường THPT công lập;

+ Thi học sinh giỏi cấp thành phố: đứng thứ 01 khối các trường THCS (đạt 120 giải/năm học trở lên);

+ Thi học sinh giỏi cấp tỉnh: đạt 50 giải/năm học trở lên.

- Chất lượng đạo đức, kỹ năng sống:

+ Chất lượng đạo đức: 98% trở lên học sinh đạt hạnh kiểm khá, tốt, trong đó 85% trở lên học sinh đạt hạnh kiểm tốt.

+ Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực tự nguyện tự tin tham gia các hoạt động tập thể, hoạt động xã hội, tình nguyện.

3. *Cơ sở vật chất:*

+ Duy trì chất lượng trường đạt chuẩn quốc gia, kiểm định chất lượng giáo dục.

+ Phòng học, phòng làm việc, phòng chức năng được sửa chữa nâng cấp, trang bị các thiết bị phục vụ dạy, học và làm việc đạt chuẩn;

+ Các phòng tin học, thí nghiệm, phòng đa năng được trang bị nâng cấp theo hướng hiện đại;

+ Xây dựng môi trường sư phạm "Xanh - Sạch - Đẹp".

D- CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

I/ Thực hiện kế hoạch giảng dạy, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hóa. Đổi mới phương pháp dạy học, phương pháp giáo dục và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình chuẩn kiến thức, kỹ năng và đối tượng học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản, tích cực và tự tin.

- Người phụ trách: Hiệu trưởng, các phó Hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên bộ môn.

II/ Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý nhà trường, nâng cao chất lượng và phát triển đội ngũ

- Tham mưu xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, có cơ cấu lứa tuổi, giới tính hợp lý; có bản lĩnh nghề nghiệp; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ Tin học, ngoại ngữ cơ bản.

+ Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy, xây dựng kho học liệu điện tử, thư viện điện tử.... Góp phần nâng cao chất lượng quản lý, dạy và học. Động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên tự học hoặc theo học các lớp bồi dưỡng để sử dụng được máy tính phục vụ cho công việc.

+ Kết nối Internet cho tất cả các máy tính trong phòng máy, đảm bảo có 1 máy chủ cho quản lý, tổ chức cho giáo viên lên mạng tìm tài liệu; Tiếp tục duy trì, sử dụng có hiệu quả trang web của nhà trường tại địa chỉ <http://violet.vn/thcs-tranquoc-toan-quang-ninh>

+ Xây dựng quy chế quản lý hộp thư điện tử và sử dụng Internet, tăng cường chỉ đạo, trao đổi thông tin qua mạng nhằm giảm bớt hội họp và kinh phí in ấn...

- Đội ngũ CBGVNV có phong cách sư phạm mẫu mực, đoàn kết, dân chủ, kỷ cương, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ, nêu cao danh dự, kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp của nhà trường.

+ Đẩy mạnh xã hội hóa kết hợp với dân chủ hóa các hoạt động và các quan hệ giáo dục; gìn giữ, phát huy danh hiệu vinh dự của nhà trường đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và CMHS.

+ Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng danh hiệu, uy tín của nhà trường.

+ Xây dựng thương hiệu và sự tín nhiệm của xã hội đối với Nhà trường; thương hiệu của từng CBGVNV đối với học sinh và CMHS. Sắp xếp lớp học theo khả năng và trình độ của học sinh để có thể giúp đỡ, rèn luyện học sinh, giúp học sinh phát huy hết khả năng của mình.

+ Quảng bá logo và biểu tượng, thương hiệu, hình ảnh trên mạng Internet; Đưa tầm nhìn, sứ mệnh, các giá trị cốt lõi, các mục tiêu chiến lược lên những nơi dễ nhìn, dễ thấy, dễ quảng bá...

- Tăng cường giáo dục pháp luật và giáo dục kỹ năng giao tiếp, nhận thức cho CBGVNV thông qua các luật, điều lệ, thông tư... của nhà nước, của ngành. Tổ chức xen kẽ các buổi họp hội đồng, sinh hoạt tổ chuyên môn trao đổi về những tình huống ứng xử sự phạm và ứng xử trong cuộc sống nhằm tăng cường trao đổi kinh nghiệm... hướng tới mọi CBGVNV trường THCS Trần Quốc Toàn đều nâng cao được uy tín trong học sinh và cộng đồng. Đảm bảo 100% CBGVNV không vi phạm pháp luật... Cương quyết chống lại các biểu hiện gây mất đoàn kết nội bộ, biểu hiện bè phái, cục bộ, tung tin thất thiệt gây ảnh hưởng đến danh dự, nhân phẩm của CBGVNV, học sinh và uy tín của nhà trường.

- Tăng cường chăm lo tới đời sống của CBGVNV theo đúng chế độ chính sách hiện hành, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí để có kinh phí tăng thu nhập cuối năm ngân sách. Tham mưu với Ban đại diện CMHS trường CBGVNV có thành tích nổi trội. Thực hiện tốt chế độ làm việc của CBGVNV, phát huy tối đa năng lực sở trường của mỗi CBGVNV không phân biệt bằng cấp, hợp đồng hay biên chế.

- Người phụ trách: Ban giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn, Tổng phụ trách.

III/ Xây dựng cơ sở vật chất, tăng cường trang thiết bị dạy học theo hướng đa dạng hóa và hiện đại hóa

- Từng bước tham mưu với các cấp quản lý giáo dục đầu tư xây dựng thêm phòng học, sân chơi bãi tập... Tiếp tục mua sắm thêm trang thiết bị phục vụ khác, từng bước đưa các phương tiện hiện đại vào giảng dạy.

- Có kế hoạch bảo quản, tu sửa kịp thời, tuyệt đối không để xảy ra tình trạng mất mát, hư hỏng, thất thoát các loại tài sản, bên cạnh đó chống lãng phí trong quản lý và sử dụng tài sản công. Quy trách nhiệm cho từng cá nhân phụ trách cụ thể, có biện pháp xử lý mạnh mẽ như: bồi thường, thu hồi, xử lý hành chính, xử lý viên chức, cắt hợp đồng lao động... đối với những CBGVNV vi phạm.

- Người phụ trách: Phó Hiệu trưởng phụ trách cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục; kế toán, nhân viên thiết bị.

IV/ Thực hiện hiệu quả chính sách giáo dục, huy động nguồn lực tài chính, xã hội hóa giáo dục

- Xây dựng nhà trường văn hóa, thực hiện tốt quy chế dân chủ. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

Phát huy mạnh mẽ vai trò, tác dụng của Đội, Đoàn trong giáo dục học sinh. Huy động được các nguồn lực của xã hội (cá nhân và tổ chức) tham gia vào sự nghiệp phát triển nhà trường theo đường lối của Đảng, Chính sách, Pháp luật của nhà nước, tư tưởng giáo dục Hồ Chí Minh. Phối hợp chặt chẽ với Cha mẹ học sinh xây dựng giáo dục gia đình thống nhất, có sự kết hợp chặt chẽ với giáo dục nhà trường.

- Nguồn lực tài chính: Ngân sách Nhà nước; Ngoài ngân sách (từ xã hội hóa, CMHS..); Các nguồn từ giảng dạy dịch vụ theo quy định của nhà trường (nếu có); Đảm bảo sử dụng đúng mục đích, công khai, minh bạch khi được tài trợ.

- Nguồn lực vật chất: khuôn viên nhà trường, phòng học, phòng làm việc và các công trình phụ trợ. Trang thiết bị giảng dạy, công nghệ phục vụ dạy - học.

- Nguồn nhân lực: Tăng cường xây dựng bầu không khí đoàn kết, cởi mở, tạo mọi cơ hội cho CBGVNV phát huy hết khả năng của bản thân, tham mưu cấp trên có chính sách thu hút nhân lực ở các trường khác đến làm việc cho sự nghiệp giáo dục địa phương. Động viên kịp thời, khích lệ, nêu gương người tốt việc tốt lên trang web của trường.

- Nguồn lực thông tin: Nắm bắt kịp thời các nguồn thông tin khác nhau, chọn lọc và xử lý kịp thời; Các báo cáo, văn bản và các dữ liệu lưu trữ khoa học được đăng tải kịp thời bằng các hình thức khác nhau như đưa lên mạng để chia sẻ thông tin, đưa lên trang web để lấy ý kiến của các tổ chức, đoàn thể và cá nhân CBGVNV; Cần trọng trong phát ngôn, mọi thông tin về nhà trường phải thực hiện theo đúng thông tư số 09/2009/TT-BGD&ĐT ngày 07/5/ 2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân (định kỳ 1 năm học 2 lần vào tháng 9 và tháng 6 và bổ sung kịp thời khi có thay đổi). Chỉ có Lãnh đạo nhà trường mới được phổ biến các chủ trương, đường lối và kết quả của trường ra phương tiện thông tin đại chúng.

- Người phụ trách: Ban giám hiệu, ban chấp hành Công đoàn, BDD CMHS nhà trường.

V/ Tăng cường mối quan hệ giữa nhà trường - gia đình - xã hội, tăng cường giao lưu, hợp tác quốc tế

- Huy động được các nguồn lực của xã hội, cá nhân tham gia vào việc phát triển Nhà trường thông qua Ban đại diện phụ huynh, Hội khuyến học phường.

- Phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh để giáo dục học sinh thành người có ích; chăm ngoan, học giỏi và có khát vọng đẹp.

E- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổ chức triển khai

- Tuyên truyền, lấy ý kiến rộng rãi tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường, CMHS, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường để kế hoạch chiến lược của nhà trường trở thành kế hoạch chiến lược của từng cá nhân, tổ chức đơn vị trong nhà trường với mục tiêu chiến lược và giải pháp chiến lược phù hợp cho từng giai đoạn; Sau khi hoàn chỉnh, Hiệu trưởng ra quyết định ban hành; Tổ chức phổ biến rộng rãi tới toàn thể CBGVNV, Học sinh

và CMHS của trường. Xin ý kiến của cơ quan chủ quản, Chính quyền địa phương, chi bộ, các đoàn thể trong nhà trường và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường. Đồng thời được đăng tải trên trang Web của nhà trường.

- Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện chiến lược. Ban chỉ đạo là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

- Đối với Hiệu trưởng: tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

Hàng năm, Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch năm học dựa trên chiến lược này, khi có sự điều chỉnh cần thông qua hội đồng trường, thông qua ban chỉ đạo thực hiện chiến lược và phổ biến công khai trong hội đồng sư phạm.

- Đối với tổ trưởng chuyên môn: tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp thực hiện kế hoạch.

- Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên: Bản chiến lược là căn cứ pháp lý để tất cả các bộ phận, đoàn thể, tổ chuyên môn, các cá nhân xây dựng kế hoạch hàng năm; Đồng thời đây cũng là cơ sở để đánh giá xếp loại công chức, mức độ hoàn thành nhiệm vụ, là cơ sở để CBGVNV đối chiếu với toàn bộ các công việc của mình từ đó mỗi rút ra những kinh nghiệm trong quá trình thực hiện.

Mỗi CBGVNV, các bộ phận, đoàn thể, tổ chuyên môn đều phải có bản tự đánh giá việc thực hiện chiến lược phát triển giáo dục, đề ra giải pháp cho những năm sau.

- Đối với Ban đại diện CMHS (đề xuất của nhà trường): là bộ phận hỗ trợ nhà trường trong các hoạt động.

2. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược

2.1. Giai đoạn 1: Từ năm 2016 – 2018, nâng chất lượng tăng thêm 3-5% so với kết quả chung giai đoạn 2011-2015, riêng học lực giỏi tăng thêm 2%, tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống đi vào nề nếp. Hoàn thành xây dựng các tiêu chí, tiêu chuẩn, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi CBGVNV, xây dựng quy tắc ứng xử có văn hóa, hoàn thành biểu trưng, logo, biểu tượng văn hóa, đồng phục và triển khai thực hiện.

2.2. Giai đoạn 2: Từ năm 2018 – 2020, nâng chất lượng tăng thêm 6-7% so với kết quả chung giai đoạn 2011-2015, riêng học lực giỏi tăng thêm 3%, Kỹ năng sống của học sinh được hoàn thiện. Duy trì và phát triển mạnh chất lượng giáo dục hai mặt, giữ vững trường đứng đầu thành phố có hiệu quả cao về giáo dục.

Trước sự cấp thiết phải đổi mới lãnh đạo và quản lý trường phổ thông trong bối cảnh toàn cầu hoá và xu thế hội nhập quốc tế, quản lý giáo dục và quản lý nhà trường đóng vai trò định hướng, là một trong những yếu tố mang tính đột phá, quyết định đến chất lượng và hiệu quả giáo dục. Vì vậy đổi mới lãnh đạo và quản lý giáo dục nói chung và nhà trường nói riêng là một tất yếu

khách quan và cũng là sự đòi hỏi sự cấp thiết của xã hội trong giai đoạn hiện nay, nhất là trong bối cảnh nước ta đã gia nhập tổ chức thương mại thế giới. Đội ngũ CBGVNV và HS trường THCS Trần Quốc Toàn quyết tâm đoàn kết, nỗ lực vượt qua mọi khó khăn để xây dựng trường trở thành nơi đặt “*niềm tin*” của mọi thế hệ học sinh.

Nơi nhận:

- PGD&ĐT (phê duyệt);
- Đảng ủy, HĐND, UBND phường (b/c);
- Các bộ phận, đoàn thể nhà trường (t/h);
- Website trường;
- Lưu: VP.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Ngọc Thanh